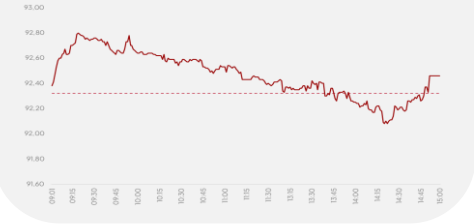
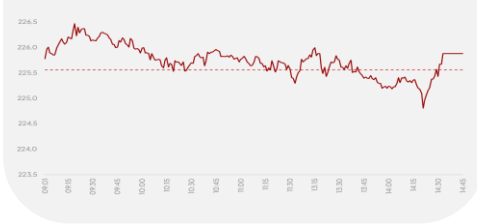


# DIỄN BIẾN PHÂN HÓA

**VN-Index**  
 1D **1.258,63** (0,25%)  
 YTD **138,70** 11,4%  
 GTGD (tỷ đồng) 12.700  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(144,06)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.189.364

**HNX-Index**  
 1D **225,88** 0,14%  
 YTD **0,32** (5,16) (2,23%)  
 GTGD (tỷ đồng) 969,16  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(11,68)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 317.840

**Upcom-Index**  
 1D **92,46** 0,15%  
 YTD **0,14** 5,42 6,2%  
 GTGD (tỷ đồng) 578,4  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **9,41**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.476.483



8 **163** **74** **210** 8

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,15 điểm (-0,25%) về mức 1.258,63 điểm; HNX-Index tăng 0,32 điểm (+0,14%) lên mức 225,88 điểm; Upcom tăng 0,14 điểm (+0,15%) lên mức 92,46 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 536,85 triệu cổ phiếu, tương đương 12.700 tỷ VND, giảm 38,65% so với phiên hôm trước và giảm 15,85% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 144 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu MSN, STB, VHM... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu VPB, TCB, FPT,...

**Chiến lược giao dịch:** Lực cầu duy trì từ phiên trước đã hỗ trợ thị trường tăng điểm đầu phiên. Tuy nhiên, tâm lý tiêu cực xuất hiện khi thị trường đánh giá lại tình hình kinh doanh của nhiều doanh nghiệp và việc NĐT nước ngoài bán ròng ngay từ đầu phiên, khiến thị trường giảm nhẹ. Điểm sáng là mặc dù lực chốt lời gia tăng, nhưng vẫn được hỗ trợ bởi lực cầu gia tăng vào cuối phiên, giúp kim hãm đà giảm của thị trường. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ di chuyển quanh vùng 1.250 - 1.265 điểm trước khi xác định xu hướng rõ ràng.

**Về kỹ thuật,** mốc MA20 cắt xuống dưới MA100 cho thấy xu hướng điều chỉnh đang gia tăng, thanh khoản dưới mốc MA 20 ngày, trong khi đường MACD vẫn tích lũy, cho thấy đà tăng chưa rõ ràng.

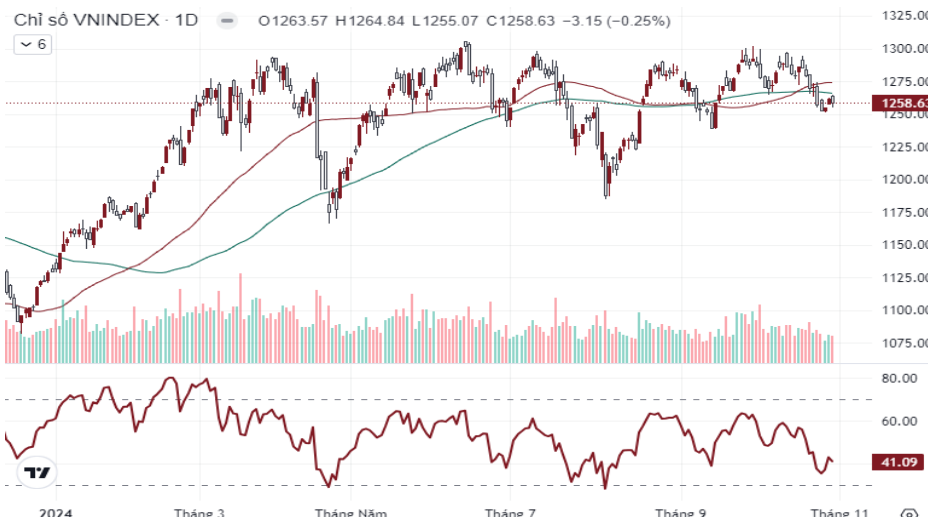
## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VPB	141,06	20.250	0,00
TCB	124,74	24.000	1,05
FPT	108,87	135.900	0,37
DXG	25,13	16.550	1,22
PDR	22,84	21.250	0,47

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
MSN	90,13	78.100	0,13
STB	83,71	34.800	2,20
VHM	73,28	41.150	-3,74
SSI	70,17	26.350	-1,31
HPG	56,28	27.000	-0,18

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	41,09	Quan sát
MFI	30,53	Quan sát
MA10	1.267,79	Quan sát
MA20	1.273,60	Quan sát
MA50	1.273,92	Quan sát
MA100	1.265,79	Quan sát

**NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG**

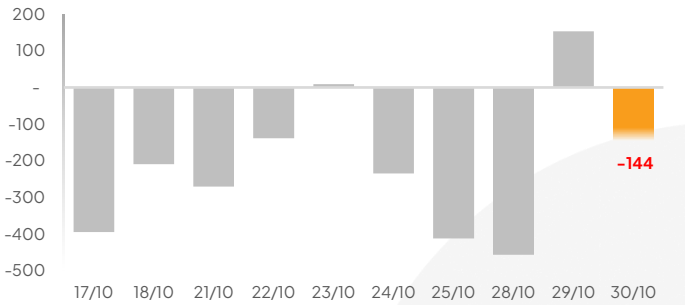
VN-Index giảm 3,15 điểm (-0,25%) về mức 1.258,63 điểm; HNX-Index tăng 0,32 điểm (+0,14%) lên mức 225,88 điểm; Upcom tăng 0,14 điểm (+0,15%) lên mức 92,46 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 536,85 triệu cổ phiếu, tương đương 12.700 tỷ VND, giảm 38,65% so với phiên hôm trước và giảm 15,85% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM (-3,74%); MWG (-0,75%); VNM (-1,04%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

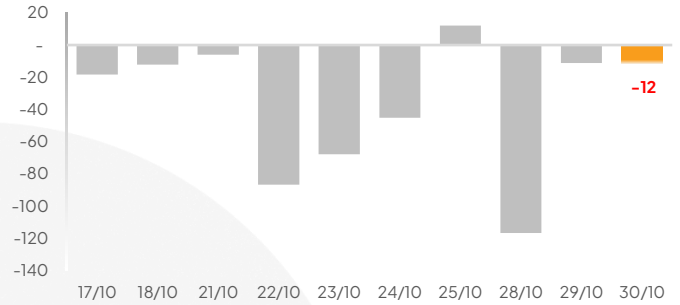
**Khối ngoại bán ròng trên HOSE**

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



**Khối ngoại bán ròng trên HNX**

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

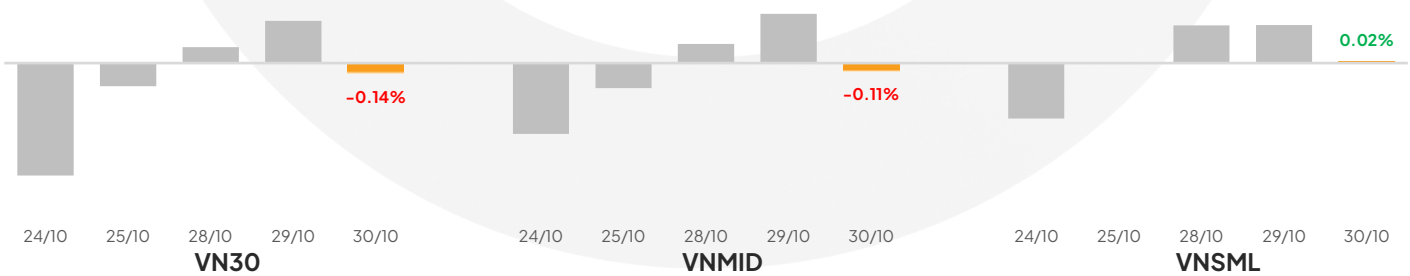


**Khối ngoại bán ròng phiên hôm nay với mức kết phiên trên 144 tỷ đồng.** Lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu như MSN, STB, VHM, SSI, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu VPB, TCB, FPT, DXG,...

**Thị trường quay đầu suy giảm trong phiên hôm nay đưa chỉ số VN0-Index về lại dưới mốc 1.260 điểm, chỉ số chốt phiên ở mốc 1.258,63 điểm trong phiên hôm nay.** Lực cầu duy trì từ phiên trước hỗ trợ thị trường tăng điểm vào đầu phiên, tuy vậy, tâm lý tiêu cực khi thị trường đánh giá lại tình hình kinh doanh của nhiều doanh nghiệp cùng với nước ngoài bán ròng từ đầu phiên làm suy giảm lực cầu kéo thị trường chìm trong sắc đỏ ở phần lớn độ rộng thị trường. Điểm sáng là lực chốt lời gia tăng nhưng vẫn được hỗ trợ bởi lực cầu vào cuối phiên kìm hãm đà giảm của thị trường. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index chịu áp lực trước khi tiến vào vùng cản 1.265 – 1.270 điểm cho thấy xu hướng tăng vẫn chưa rõ ràng. Khối lượng giao dịch vẫn dưới mốc trung bình MA20 ngày cho thấy dòng tiền vẫn chưa tích cực. Mốc MA20 ngày cắt xuống dưới mốc MA100 ngày cho thấy xu hướng điều chỉnh đang tăng cùng với đường MACD vẫn trong xu hướng tích lũy cho thấy đà tăng chưa rõ ràng. Chúng tôi cho rằng thị trường sẽ di chuyển quanh vùng 1.250 – 1.265 điểm trước khi xác định xu hướng rõ ràng. Nhà đầu tư ưu tiên chỉ gia tăng tỷ trọng tập trung vào các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong quý III/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Quý IV/2024. Đồng thời chốt các cổ phiếu đã đạt kỳ vọng tăng trưởng.

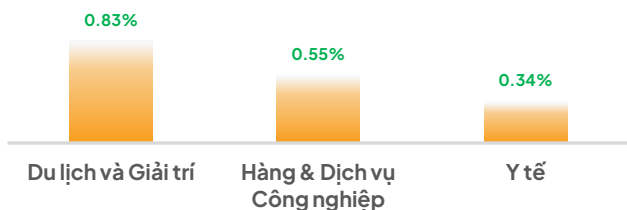
**Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ của VN-Index duy trì đà tích cực phiên hôm nay.**

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



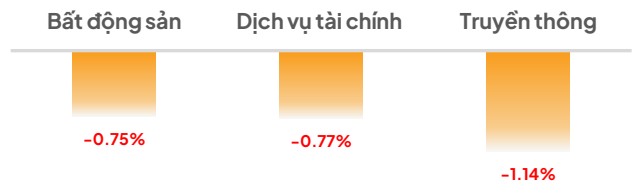
**Ngành Viễn thông tăng mạnh ...**

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



**Ngành Thực phẩm và đồ uống tăng nhẹ**

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Du lịch và Giải trí dẫn đầu đà tăng tích cực dưới sự dẫn dắt của cổ phiếu HVN (+0,19 điểm). Theo sau là Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp dẫn dắt bởi cổ phiếu SIP (+0,16 điểm). Ngành Y tế ghi nhận được đà tăng nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào ảnh hưởng lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Ngân hàng là ngành có khối lượng khớp lệnh lớn nhất phiên hôm nay, chiếm 28,91% thanh khoản cả phiên và ghi nhận tăng trưởng, dẫn dắt bởi cổ phiếu TCB (+0,45 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Truyền thông và Ngành Dịch vụ và Tài chính là ngành ít tích cực nhất nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào ảnh hưởng lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là, Ngành Bất động sản chịu áp lực bởi nhóm cổ phiếu họ "Vingroup" như VHM (-1,68 điểm) và VIC (-0,32 điểm).

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Hành lang pháp lý của ngành ngân hàng đã và đang mở đường cho việc áp dụng công nghệ, cùng với việc được phép tiếp cận “mỏ vàng” dữ liệu dân cư đang giúp hệ thống ngân hàng đứng trước cơ hội bùng nổ cho vay trực tuyến.**

Tại Hội thảo và Triển lãm Smart Banking 2024, Vụ trưởng Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Phạm Anh Tuấn cho biết, hiện ngành ngân hàng muốn thúc đẩy cho vay trên môi trường số. Đây cũng là một nội dung quan trọng trong Quyết định 810 phê duyệt “Kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, mục tiêu đến năm 2025 sẽ có 50% khoản vay nhỏ lẻ được thực hiện trên môi trường số.

Tuy nhiên, NHNN khẳng định, về mặt không gian pháp lý đối với chuyển đổi số, ngành ngân hàng hiện nay rất mở và đạt được những thành quả mà chưa ngành nào làm được. Chẳng hạn như Quyết định 810, mở tài khoản bằng eKYC từ năm 2021... Cùng với đó, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được hình thành, ngân hàng số đã trở nên quen thuộc với người dân.

Trên thực tế, tại nhiều ngân hàng thương mại đã ghi nhận tỷ lệ giao dịch trên kênh số đạt khoảng 97-98%. Tỷ lệ tăng trưởng giao dịch trên kênh số của ngành ngân hàng đạt mức 2 con số hàng năm cả về số lượng lẫn giá trị giao dịch.

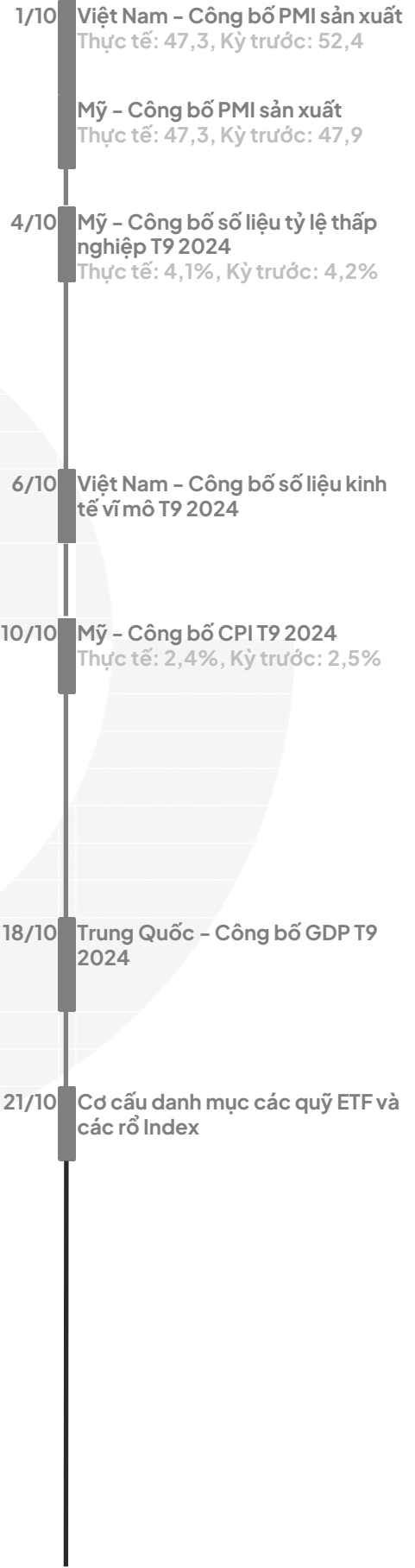
Đại diện Vietinbank thông tin, hiện nay chỉ còn 1% khách hàng giao dịch tại quầy, 99% khách hàng đã chuyển sang ngân hàng số. Trong khi đó, con số này tại TPBank là 98%, mỗi tháng ghi nhận hàng trăm triệu giao dịch trên ngân hàng số.

Đáng chú ý, ngành ngân hàng đang mong muốn thúc đẩy cho vay trên môi trường số, mục tiêu đến năm 2025 sẽ có 50% khoản vay nhỏ lẻ được thực hiện trên môi trường số. Tuy nhiên, đến nay có chưa đến 20 tổ chức tín dụng làm được điều này. Do đó, đây sẽ là nhiệm vụ được thực hiện quyết liệt trong thời gian tới.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**LPB:** LPBank giảm lãi suất tiết kiệm tất cả các kỳ hạn. Trong đó, kỳ hạn 1-5 tháng giảm 0,3%/năm, kỳ hạn từ 6-60 tháng đồng loạt giảm 0,2%/năm. Ngày 30/10, Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank) vừa thông báo giảm lãi suất tiết kiệm tất cả các kỳ hạn. Đây là lần thứ hai trong tháng 10 nhà băng này điều chỉnh lãi suất huy động sau khi tăng mạnh 0,3-0,6%/năm kỳ hạn 1-16 tháng. Theo biểu lãi suất huy động trực tuyến, kỳ hạn 1-5 tháng giảm 0,3%/năm. Hiện lãi suất kỳ hạn 1-2 tháng còn 3,6%/năm, 3-5 tháng còn 3,8%/năm. Lãi suất kỳ hạn từ 6-60 tháng đồng loạt giảm 0,2%/năm. Kỳ hạn 6-11 tháng còn 5%/năm, 12-16 tháng còn 5,4%/năm, 18-60 tháng còn 5,7%/năm.

**HAH:** CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An vừa công bố kết quả kinh doanh Quý 3/2024 với doanh thu thuần đạt 1.129 tỷ đồng, tăng 66% so với cùng kỳ. Giá vốn chiếm 736 tỷ đồng, lãi gộp thu về đạt 392 tỷ đồng, tăng 148%. Doanh thu hoạt động tài chính đạt gần 8 tỷ đồng, giảm 25,7% so với năm trước. Ở chiều ngược lại, chi phí tài chính tăng đột biến thêm 75%, lên mức 34 tỷ đồng. Phần chi phí lãi vay tăng từ 18 tỷ lên 28 tỷ đồng cho thấy công ty đang có xu hướng tăng cường các khoản nợ vay tài chính. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng từ 34 tỷ lên 46 tỷ đồng. Kết quả, HAH báo lãi sau thuế 277 tỷ đồng, tăng 146% so với năm trước. Trong đó lãi sau thuế của công ty mẹ 199 tỷ đồng. Lũy kế doanh thu 9 tháng đầu năm HAH đạt 2.781 tỷ đồng, tăng 43%. Lợi nhuận sau thuế đạt 452 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước. Giải trình về kết quả kinh doanh tăng đột biến, HAH cho biết các tàu mới bao gồm Haian Alfa, Haian Beta và Haian Opus với tổng trọng tải hơn 7.000 TEU, được HAH tiếp nhận từ cuối 2023 đến giữa 2024 đã đóng góp lớn cho doanh thu cả năm. Kết quả kinh doanh tích cực, HAH ghi nhận tổng tài sản tại cuối Quý 3/2024 đạt 6.644 tỷ đồng, tăng 24% so với đầu năm. Trong đó tài sản cố định với cấu thành chủ yếu từ những tàu hàng lớn HAH đang sở hữu, chiếm 4.205 tỷ đồng, tăng 35% so với đầu năm.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	<b>VJC</b>	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	<b>VCI</b>	Theo dõi	35-35,5			41.200	33.500			
3	<b>DBC</b>	Theo dõi	27,4-28,0			32.000	26.300			
4	<b>DPM</b>	Theo dõi	34,3-34,7			37.400	32.800			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>MWG</b>	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			2,6%
2	<b>TCB</b>	Nắm giữ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200			-0,4%
3	<b>IDC</b>	Nắm giữ	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650			2,6%
4	<b>SZC</b>	Nắm giữ	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400			2,9%
5	<b>LPB</b>	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			2,7%
6	<b>HAH</b>	Nắm giữ	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500			4,2%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	DGC	Chốt lời	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000	04/10/24	114.700	3,9%
2	BCM	Cắt lỗ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750	04/10/24	69.500	-2,4%
3	PNJ	Cắt lỗ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000	04/10/24	97.300	-0,6%
4	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
5	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
6	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
7	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%
8	GAS	Cắt lỗ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600	17/10/24	72.300	-0,4%
9	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
10	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
11	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
12	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
13	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
14	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
15	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
16	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
17	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
18	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
19	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
20	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
21	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.